

Bản án số: 100/2019/HNGĐ – ST  
Ngày: 28-5-2019  
V/v “Ly hôn giữa anh V và chị Nh”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI NHƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Vương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hữu Phước.

2. Bà Ngô Thị Thúy Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Phương Quang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tham gia phiên tòa:** Ông Cao Đức Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 351/2018/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2019/QĐXXST –HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Văn V – sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: thôn DQ, xã ĐT, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bị đơn: Chị Đào Thị Hồng Nh – sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: thôn HA, xã HC, huyện HN, tỉnh Bình Định.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

+ Theo đơn xin ly hôn và trình bày của nguyên đơn, anh Lê Văn V là: Anh và chị Nh tự nguyện kết hôn năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn, vợ chồng không thường xuyên gần gũi chung sống với nhau, ở xa nhau nhưng không thấu hiểu, không có tiếng nói chung, quan điểm sống trái ngược. Hiện nay hai vợ chồng vẫn đang sống mỗi người một nơi. Nay anh V thấy tình cảm không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị Nh.

Về con chung: Có một con chung tên Lê Quốc H – sinh ngày 08/02/2014. Khi ly hôn, anh V giao con cho chị Nh nuôi dưỡng, anh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

+ Theo trình bày của bị đơn, chị Đào Thị Hồng Nh là: Quan hệ hôn nhân như anh V trình bày là đúng. Thực tế thì cuộc sống hôn nhân giữa chị và anh V đến nay cũng không còn hạnh phúc. Tuy nhiên, vì mong muốn con có một gia đình đầy đủ cha mẹ, chị Nh tha thiết mong vợ chồng đoàn tụ, chị không đồng ý với yêu cầu ly hôn của anh V.

Về con chung: Có một con chung như anh V trình bày là đúng. Trường hợp ly hôn, chị yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, chị yêu cầu anh V cấp dưỡng một lần.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

+ *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn*: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp quy định của pháp luật.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lê Văn V, anh V được ly hôn chị Nh. Giao cháu Lê Quốc H – sinh ngày 08/02/2014 cho chị Nh nuôi dưỡng, anh Lê Văn V cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng. Về tài sản chung: Không yêu cầu. Về nợ chung: Không có. Về án phí: Giải quyết theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn V và chị Đào Thị Hồng Nh kết hôn năm 2013, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi là hôn nhân hợp pháp. Vì đặc thù công việc nên anh V và chị Nh thường xuyên không sống chung. Do đó, giữa anh V và chị Nh phát sinh nhiều mâu thuẫn. Theo anh V, giữa anh và chị Nh không có tiếng nói chung, quan điểm sống trái ngược. Vợ chồng hiện tại vẫn sống mỗi người một nơi. Chị Nh cũng thừa nhận trên thực tế hôn nhân giữa chị và anh V không còn hạnh phúc nhưng chị không đồng ý ly hôn vì mong muốn con có đầy đủ cha mẹ. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa anh V và chị Nh đã trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Anh V và chị Nh có một con chung là Lê Quốc H, sinh ngày 08/02/2014. Qua xác minh, hiện nay cháu H đang sống với chị Nh, cháu có cuộc sống ổn định, bình thường nghĩ nên tiếp tục giao cháu H cho chị Nh nuôi dưỡng là phù hợp, anh V cũng đồng ý với yêu cầu này của chị Nh và đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng, anh V làm việc xa nhà, ngoài thực hiện cấp dưỡng nuôi con, thu nhập mỗi tháng của anh còn dùng để trang trải sinh hoạt phí. Do đó, hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh V cấp dưỡng nuôi cháu H mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Lê Văn V phải chịu 300.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn V phải chịu 300.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; các Điều 51, 56, 81, 82, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

*Tuyên xử:*

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lê Văn V. Anh Lê Văn V được ly hôn chị Đào Thị Hồng Nh.

2/ Về con chung: Giao con chung tên Lê Quốc H, sinh ngày 08/02/2014 cho chị Nh nuôi dưỡng. Anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu H đủ tuổi trưởng thành.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.*

3/ Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

4/ Về nợ chung: Không có.

5/ Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Lê Văn V chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng sung công quỹ Nhà nước. Anh V đã tạm ứng đủ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008296 ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn nên được khấu trừ.

- Án phí cấp dưỡng của người có nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Lê Văn V phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2, Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30, Luật thi hành án Dân sự.*

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Hoài Nhơn;
- UBND xã Đức Thắng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN THANH VƯƠNG**

